

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 13 – 01 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Minh

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Tô Huyền Trang – Cán bộ Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bảo Em – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 227/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí T, giới tính: Nam, sinh năm 1982; Địa chỉ thường trú: Ấp Th, xã L, huyện T.V, tỉnh Cà Mau; Địa chỉ cư trú (chỗ ở hiện nay): Số 251B, đường L, khóm S, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh. Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1938 và bà Trần Thị Q, sinh năm 1940 (đã chết); Vợ: Trịnh Thị N; Con: 02 người (Lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008). Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28 tháng 8 năm 2021 tại phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự:

1. Sở Y tỉnh C. Địa chỉ: Số 155A, đường B, phường N, thành phố C, Tỉnh Cà Mau. Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Minh S, Chánh thanh tra Sở Y tỉnh C, theo văn bản ủy quyền số 01/GUQ-SYT ngày 13/01/2025 (có mặt).

2. Ủy ban nhân dân phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Địa chỉ: Số 199, đường Đ, khóm N, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị Hồng D – Công chức Tài chính - Kế toán, theo văn bản ủy quyền số 01/TB-UBND ngày 10/01/2025 (có mặt).

3. Ủy ban nhân dân phường X, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Địa chỉ: Khóm N,

phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bệnh viện S - N Cà Mau. Địa chỉ: Số 5, đường L, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Ngọc K. Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, theo văn bản ủy quyền số 206/GUQ-BV ngày 17/11/2023 (có mặt).

2. Bệnh Viện Y - C tỉnh Cà Mau. Địa chỉ: đường L, khóm S, Phường 1, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Hồng H. Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế toán (có mặt).

3. Bệnh viện Đ.C. Địa chỉ: Số 16, đường H, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

4. Trung tâm Kiểm soát B tỉnh Cà Mau. Địa chỉ: Đường D, khóm 8, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Người đại diện hợp pháp: Ông Đặng Minh Đ. Trưởng phòng Tổ chức - Tài chính, theo văn bản ủy quyền số 04/GUQ-KSBT ngày 02/4/2024 (có mặt).

5. Trung tâm Y thành phố C, tỉnh Cà Mau. Địa chỉ: Số 16, đường H, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Công ty TNHH MTV Dịch vụ thủy sản T (gọi tắt là Công ty T), địa chỉ trụ sở công ty: Số 251B, đường L, khóm S, phường 1, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Người đại diện theo pháp luật của công ty là Nguyễn Chí T - Giám đốc công ty. Công ty được Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp loại hình doanh nghiệp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên. Mã số doanh nghiệp: 2001292292. Đăng ký lần đầu: ngày 14/5/2018. Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là sơ chế thủy sản. Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, dễ lây lan. Ngày 17/7/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau đã ban hành Quyết định số: 1361/QĐ-UBND, áp dụng giãn cách xã hội theo Chỉ thị số: 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trên phạm vi toàn tỉnh Cà Mau, thời gian áp dụng là 14 ngày, kể từ 00 giờ ngày 19/7/2021; Ngày 29/7/2021, UBND tỉnh Cà Mau ban hành Công văn số: 4087/UBND-NNTN về việc phòng, chống dịch Covid-19 trong sản xuất, thi công công trình và việc hạn chế đi lại, với nội dung *“Dừng hoạt động tất cả các cơ sở sơ chế tôm (do hầu hết các cơ sở không đảm bảo yêu cầu, không đủ điều kiện thực hiện phương án phòng, chống dịch bệnh trong giai đoạn dịch bệnh diễn biến phức tạp) cho đến khi có thông báo mới”*; Ngày 01/8/2021 Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số: 1442/QĐ-UBND, kéo dài thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Cà Mau, thời gian áp dụng kéo dài là 14 ngày, kể từ 00 giờ ngày 02/8/2021; Ngày 15/8/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau tiếp tục ban hành Quyết định số: 1556/QĐ-UBND, kéo dài

thời gian áp dụng giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên phạm vi toàn tỉnh Cà Mau, thời gian kéo dài là 05 ngày, kể từ ngày 16/8/2021; Ngày 16/8/2021, Sở Công thương tỉnh Cà Mau ban hành Công văn số: 1500/UBND-QLCN, về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong điều kiện bình thường mới, “...*Riêng đối với các doanh nghiệp chế biến, sơ chế thủy sản chỉ được hoạt động khi đảm bảo các điều kiện tại Kế hoạch phòng, chống dịch Covid-19 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt*”; Ngày 20/8/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số: 1615/QĐ-UBND, về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau, quy định “*Các nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất: Tổ chức hoạt động trong điều kiện bình thường mới theo Kế hoạch phòng, chống dịch được duyệt của cấp có thẩm quyền*”, thời gian thực hiện bắt đầu từ 00 giờ ngày 21/8/2021 đến khi có thông báo mới. Theo những quy định trên thì Công ty Thành T muốn hoạt động sản xuất chế biến, sơ chế thủy sản phải đảm bảo các quy định phòng, chống dịch và phải được UBND thành phố Cà Mau thẩm định, phê duyệt.

Vào các ngày 16, 17 và 18/8/2021, bị cáo Nguyễn Chí T - Giám đốc công ty Thành T là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động, công việc của công ty và chịu trách nhiệm về an toàn ở nơi đông người, nhưng khi bị cáo chỉ đạo cho công ty hoạt động và tập trung nhiều công nhân làm việc tại công ty không đúng quy định về phòng, chống dịch (không có Kế hoạch phòng, chống dịch Covid-19 đã được UBND thành phố Cà Mau phê duyệt) và đã bị UBND phường 1, thành phố Cà Mau lập biên bản vi phạm và đề nghị công ty ngưng hoạt động từ 12 giờ ngày 18/8/2021. Dù ngày 20/8/2021, bị cáo Nguyễn Chí T đã xây dựng Thông báo về việc thực hiện phương án tổ chức sản xuất ứng phó tình hình dịch bệnh Covid-19 trong điều kiện bình thường mới và Bản cam kết thực hiện phòng, chống dịch và Kế hoạch phòng, chống dịch Covid-19 và các phương án xử trí khi có trường hợp mắc Covid-19 gửi UBND thành phố Cà Mau nhưng chưa được UBND thành phố Cà Mau thẩm định, phê duyệt, thì ngày 21/8/2021, bị cáo T lại tiếp tục vi phạm cho công ty hoạt động và tập trung nhiều công nhân làm việc tại công ty không đảm bảo về phòng, chống dịch Covid-19 và hợp đồng với Bệnh viện Hoàn Mỹ Cà Mau test nhanh Covid-19 cho công nhân. Kết quả test nhanh và xét nghiệm PCR là công nhân Lương Kim Xin dương tính với virus Sars-CoV-2. Bị cáo Nguyễn Chí T tiếp tục bị UBND phường 1, thành phố Cà Mau lập biên bản vi phạm không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người tại nơi công cộng.

Sau khi công nhân Lương Kim X mắc bệnh, thì 80 người (là F1 của bệnh nhân Lương Kim X) được đưa đi cách ly tập trung theo quy định. Qua xét nghiệm các F1 của bệnh nhân Lương Kim X có thêm 02 trường hợp là Trương Diễm M và Trương Diễm Th dương tính với virus Sars-CoV-2.

Qua rà soát, truy vết liên quan đến ca bệnh Lương Kim X có thêm 33 trường hợp F0, 91 trường hợp F1, 283 trường hợp F2. Đồng thời, để phòng, chống dịch Covid-19, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh thành phố Cà Mau đã thiết lập vùng cách ly y tế phòng, chống dịch Covid-19 tại khóm 1, khóm 2,

khóm 5, phường Tân Xuyên và khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau với 658 hộ với 2.653 nhân khẩu.

Căn cứ Kết luận giám định ngày 21/7/2024 của Sở Tài chính tỉnh Cà Mau kết luận như sau:

- Hành vi của Nguyễn Chí T dẫn đến Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố Cà Mau thiết lập vùng cách ly y tế phòng, chống dịch Covid-19 tại Khóm 6, Phường 1 và Phường Tân Xuyên; Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 Phường 1 ra Quyết định cách ly y tế tập trung 80 người; gây thiệt hại Chi phí xét nghiệm khảo sát lấy mẫu cộng đồng. Cụ thể:

- + Tại Bệnh viện Sản – Nhi Cà Mau: 04 trường hợp được áp dụng biện pháp cách ly y tế tại cơ sở điều trị, bao gồm: Trương Kim Thúy L, Lê Tuấn A, Tô Hoài A, Trương Hoàng N với tổng số tiền đã thanh toán là 47.215.789đ*(Chi tiết kèm theo phụ lục số 01/GĐTC)*.

- + Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau: 07 trường hợp được áp dụng biện pháp cách ly y tế tại cơ sở điều trị với tổng số tiền đã thanh toán là 150.231.760đ*(Chi tiết kèm theo phụ lục số 02/GĐTC)*.

- + Tại Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Cà Mau: 27 trường hợp được áp dụng biện pháp cách ly y tế tại cơ sở điều trị với tổng số tiền đã thanh toán là 132.833.226đ. Trong đó, bao gồm các khoản chi như: Tiền ăn bệnh nhân, nhu cầu vật dụng thiết yếu, thuốc, vật tư y tế, giường *(Chi tiết kèm theo phụ lục số 03/GĐTC)*.

- + Tại UBND Phường 1, thành phố Cà Mau: Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố Cà Mau, thành phố Cà Mau ban hành Quyết định số 354/QĐ-BCĐ ngày 21/8/2021 thiết lập vùng cách ly y tế phòng, chống dịch Covid -19; Công văn số 105/CV-UBND của UBND Phường 1, thành phố Cà Mau báo cáo chi tiết các chi phí có liên quan để phục vụ cho công tác phòng chống dịch Covid-19 liên quan đến Công ty TNHH Thành T. Trong đó, chi 02 nội dung chủ yếu với tổng số tiền 14.270.000đ, cụ thể như sau: Chi phí cho lực lượng thực hiện nhiệm vụ tại khu phong tỏa Khóm 6, Phường 1: 8.840.000đ; Chi phí trang thiết bị, dụng cụ...: 5.430.000đ. Hồ sơ thanh toán kèm theo danh sách chi hỗ trợ cho 04 lực lượng có ký xác nhận và hóa đơn bán hàng số 30926 ngày 23/8/2024.

- + Tại UBND Phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau: Hồ sơ giám định thể hiện UBND Phường Tân Xuyên ban hành nhiều Quyết định. Ngày 29/11/2023, UBND Phường Tân Xuyên có Công văn số 201/UBND báo cáo các tài liệu liên quan đến chùm ca bệnh Covid – 19 tại Công ty Thành T với tổng số tiền là 151.526.000đ *(Chi tiết kèm theo phụ lục số 04/GĐTC)*.

- + Tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau: Hồ sơ giám định thể hiện, những người được lấy mẫu liên quan đến chùm ca bệnh F0 Lương Kim Xin (làm việc tại Công ty Thành T với số lượng người là 513 và số lượng mẫu xét nghiệm là 156 mẫu (trong đó có mẫu gộp), chi phí phát sinh để xét nghiệm là 210.084.000đ. Các đơn vị tiến hành lấy mẫu: Trung tâm Y tế thành phố Cà Mau, Trung tâm Y tế huyện Thới Bình, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau.

+ Tại Trung tâm Y tế thành phố Cà Mau: Hồ sơ giám định thể hiện, Trung tâm Y tế thành phố Cà Mau có Công văn số 59/CV-TTYT ngày 09/9/2021 cung cấp thông tin thống kê chi phí phát sinh liên quan đến chùm Ca bệnh Covid-19 xảy ra tại Công ty Thành T với số tiền là 734.000đ. Tuy nhiên, trong hồ sơ không kèm theo chứng từ phát sinh liên quan đến chi phí vừa nêu nên Giám định viên không ghi nhận là chi phí hợp lý.

+ Kết luận: Có 07 đơn vị phát sinh chi phí liên quan đến chùm ca bệnh xảy ra tại Công ty Thành T, giám định viên căn cứ vào hồ sơ kết luận có 06 đơn vị có phát sinh chi phí hợp lý với tổng số tiền 706.160.775đ.

- Có 06 đơn vị thiệt hại đối với vụ án này. Bao gồm: Bệnh viện Sản – Nhi Cà Mau; Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau; Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Cà Mau; UBND Phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; UBND Phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Cà Mau.

Trách nhiệm dân sự: Ủy ban nhân dân phường 1 thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xác định khoản tiền thiệt hại chi từ ngân sách của UBND phường 1 nên yêu cầu bị cáo bồi thường cho UBND phường 1 thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau 14.270.000đ; Ủy ban nhân dân phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau yêu cầu 151.526.000đ; Bệnh viện Sản – Nhi Cà Mau yêu cầu 47.215.789 đồng; Bệnh viện Y học cổ truyền yêu cầu 132.833.226đ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau 210.084.000đ để trả lại cho Ngân sách nhà nước. Tại phiên tòa, đại diện Sở y tế tỉnh Cà Mau xác định yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh từ các Bệnh viện và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau trả cho Sở Y tế để nộp ngân sách vì các khoản thiệt hại đã được thanh quyết toán xong. Bị cáo Nguyễn Chí T đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 50.000.000đ.

Tại cáo trạng số: 217/CT-VKS ngày 18/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Vi phạm quy định về an toàn ở nơi đông người” theo điểm c khoản 2 Điều 295 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 295, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn ở nơi đông người” xử phạt bị cáo T từ 50.000.000đ đến 80.000.000đ. Buộc bồi thường thiệt hại cho các đơn vị bị thiệt hại. Được trừ số tiền 50.000.000đ đã nộp.

- Bị cáo thừa hành vi phạm tội. Gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, 01 người con nhỏ học phổ thông đang do bị cáo nuôi dưỡng, con lớn mắc bệnh trầm cảm, vợ của bị cáo bị bệnh khó khăn trong giao tiếp và phát âm, bị cáo đang là người trực tiếp nuôi cha già yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Nguyễn Chí T phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định Công ty TNHH MTV Dịch vụ thủy sản Thành T có trụ sở tại số 251B, đường Lý Văn Lâm, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau do bị cáo là Giám đốc công ty là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của công ty và chịu trách nhiệm về an toàn ở nơi đông người. Bị cáo biết rõ tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp. Bị cáo biết rõ chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau quy định các doanh nghiệp chế biến, sơ chế thủy sản chỉ được hoạt động khi có phương án đảm bảo các điều kiện phòng, chống dịch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, nhưng bị cáo chỉ mới chỉ xây dựng Phương án đảm bảo tổ chức sản xuất ứng phó tình hình dịch bệnh Covid-19 trong điều kiện bình thường mới nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, bị cáo đã tổ chức tập trung nhiều công nhân đến công ty hoạt động vào các ngày 16, 17, 18 và 21/8/2021, không tuân thủ quy định về phòng, chống dịch dẫn đến lây lan dịch bệnh từ nguồn công nhân của công ty cụ thể ngày 21/8/2021 bị cáo cho kiểm tra nhanh và phát hiện ca bệnh dương tính từ đó làm phát sinh chi phí cho hoạt động phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn thành phố Cà Mau.

Đối với việc bị cáo không thừa nhận trách nhiệm đối với các ca bệnh khác ngoài số công nhân làm việc tại công ty, nhưng xét về cách thức lây lan đã được cơ sở y tế thông tin và phương pháp cách ly mà địa bàn tỉnh Cà Mau áp dụng, truy vết thì các ca bệnh mà cáo trạng đã nêu đều có tiếp xúc với các trường hợp F0, F1 phát sinh tại công ty do bị cáo quản lý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với các trường hợp này.

Về giá trị thiệt hại, phát sinh tại các đại phương trên địa bàn thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau cụ thể như sau:

Căn cứ Kết luận giám định ngày 21/7/2024 của Sở Tài chính tỉnh Cà Mau kết luận:

Về thiệt hại của đơn vị UBND phường 1 là 14.270.000đ, UBND Phường Tân Xuyên là 151.526.000đ; Bệnh viện Sản – Nhi Cà Mau yêu cầu 47.215.789đ; Bệnh viện Y học cổ truyền 132.833.226đ là có căn cứ.

Đối với thiệt hại tại đơn vị Bệnh viện Đa khoa Cà Mau xác định 150.231.760đ, qua kiểm tra thấy rằng kết quả giám định chưa phù hợp về số tiền cụ thể. Tại các hóa đơn của Bệnh viện Đa khoa Cà Mau số tiền chỉ là 130.624.171đ, tại bảng kê chi tiết là 150.231.760đ. Theo công văn số 1170/BV-KHTH ngày 14/12/2023 Bệnh viện Đa khoa Cà Mau đã xác định số tiền theo hóa đơn 130.624.171đ là đúng, số tiền 150.231.760đ theo bản kê chi tiết có nhầm lẫn do áp giá xét nghiệm, thiệt hại thực tế đúng là 130.624.171đ, kết quả giám định là gây bất lợi không có căn cứ cho bị cáo nên chỉ có căn cứ xác định số tiền thiệt hại tại Bệnh viện đa khoa Cà Mau là 130.624.171đ. Theo văn bản

1071/BC-BVCM ngày 28/11/2022 trong tổng chi phí này có 505.389đ là kinh phí của Bệnh viện đa khoa Cà Mau do bệnh nhân tự chi trả, nên số tiền đã thanh quyết toán với Sở Y tế lại 130.118.782đ.

Đối với thiệt hại tại Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Cà Mau, về giá mẫu xét nghiệm áp dụng theo văn bản của Bộ Y tế quy định giá 734.000đ/đơn vị mẫu xét nghiệm. Giá Bộ y tế quy định trên cơ sở từ giá nhà cung cấp là Công ty Việt Á. Tuy nhiên, quá trình điều tra phát hiện quy định giá từ nhà cung cấp quá cao so với giá trị của mẫu xét nghiệm. Từ đó, làm ảnh hưởng trực tiếp đến giá của Bộ Y tế quy định. Đến ngày 12/01/2024 Tòa án thành phố Hà Nội xét xử về hành vi sai lệnh giá gây thiệt hại tại bản án số 29/2024/HS-ST. Theo kết luận định giá số 913/KL-ĐGTS ngày 07/07/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Bộ y tế đã xác định giá thành sản xuất 01 mẫu xét nghiệm là 143.461đ, giá này đã bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, các chi phí khác, 5% lợi nhuận và thuế. Đồng thời, tại bản án đã tuyên buộc công ty Việt Á trả lại số tiền chênh lệnh giá mẫu xét nghiệm cho Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Cà Mau 3.080.926.000đ, trả cho Sở Y tế Cà Mau 9.143.092.000đ. Như vậy, Công văn số 4356/BYT-KHTC ngày 28/5/2021 của Bộ y tế quy định giá trên cơ sở giá sai lệnh từ nhà cung cấp, nên giá quy định tại văn bản này là chưa phù hợp, chưa chính xác. Bản án đã buộc nhà cung cấp phải bồi thường số tiền chênh lệnh cao hơn cho các cơ quan nhà nước. Đến nay, mặc dù chưa có văn bản nào khác thay thế Công văn số 4356/BYT-KHTC ngày 25/5/2021 của Bộ y tế nhưng nếu vẫn áp giá theo văn bản chưa phù hợp này sẽ gây bất lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ vào giá đúng theo kết luận định giá số 913/KL-ĐGTS ngày 07/07/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của Bộ y tế, để tính mức giá đã được định giá là 143.461đ/đơn vị xét nghiệm. Theo Kết luận giám định tài chính, Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Cà Mau đã sử dụng tăng thêm 156 mẫu xét nghiệm, nên chi phí xét nghiệm chỉ là 22.379.916đ. Chi phí vật dụng đồ bảo hộ là 29.520.000đ. Tổng số tiền thiệt hại của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Cà Mau là 51.899.916đ, không chấp nhận mức thiệt hại là 210.084.000đ như Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau đã xác định.

Như vậy, tổng chi phí phát sinh từ chùm ca bệnh công ty Thành T là 528.369.102đ, không phải 706.160.775đ như Viện kiểm sát truy tố. Theo Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn, tại mục 1.3 thì hành vi của bị cáo đã cấu thành hành vi vi phạm quy định về an toàn ở nơi đông người.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định về an toàn ở nơi đông người gây thiệt hại với số tiền 528.369.102đ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn ở nơi đông người” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như Viện kiểm sát truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo gây lây lan dịch bệnh. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nộp tiền để bồi thường một phần thiệt hại về vật chất để khắc phục hậu quả; bị cáo có di ruột

là Liệt sĩ, chú ruột có công với nước được Bộ Công an tặng kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bản thân bị cáo khi thực hiện hành vi cũng không mong muốn hậu quả lây lan dịch bệnh cho người khác, nhưng vì thiếu hiểu biết về các quy định phòng chống dịch, thiếu sự tuân thủ các quy định tại địa phương trong tình hình dịch bệnh, chủ quan dẫn đến hậu quả xảy ra. Hơn nữa dù có vi phạm nhưng bị cáo đã cố gắng phối hợp với địa phương để kịp thời ngăn chặn dịch bệnh lây lan, tình hình dịch bệnh đã được kiểm soát. Hiện nay, loại bệnh này không còn nguy hiểm. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định, có địa chỉ cư trú rõ ràng, có ý thức chấp hành pháp luật, ngoài lần phạm tội này bản thân bị cáo không để xảy ra vi phạm nào khác và bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo sửa chữa trong cộng đồng xã hội, cũng tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tiếp tục thực hiện trách nhiệm trực tiếp phụng dưỡng, chăm sóc cha già yếu, nuôi dưỡng con đang bệnh trầm cảm và con chưa trưởng thành.

[4] Về trách nhiệm dân sự, khoản thiệt hại trên là chi phí hợp lý để khắc phục, hạn chế hậu quả của hành vi bị cáo gây ra, nên bị cáo có nghĩa vụ bồi thường là đúng quy định tại khoản 3 Điều 589 của Bộ luật dân sự. Cụ thể:

Đối với thiệt hại tại đã thanh quyết toán với Sở y tế tỉnh Cà Mau xong, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau số tiền 130.118.782đ, Bệnh viện Sản nhi Cà Mau số tiền 47.215.789đ, Bệnh viện Y học Cổ truyền số tiền 132.833.226đ, Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Cà Mau số tiền 51.899.916đ. Tổng số tiền là 362.067.713đ được làm tròn số bằng 362.068.000đ, Sở Y tế có yêu cầu bồi thường để Sở Y tế báo cáo nộp ngân sách. Thiệt hại này do hành vi của bị cáo gây ra, do đó bị cáo phải bồi thường các khoản thiệt hại này cho Sở Y tế tỉnh Cà Mau.

Đối với UBND phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xác định thiệt hại 14.270.000đ là ngân sách của UBND phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau và có yêu cầu bị cáo bồi thường nên bị cáo có trách nhiệm trả cho UBND phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đối với UBND phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xác định thiệt hại 151.526.000đ. Tòa án nhiều lần trả hồ sơ điều tra bổ sung có yêu cầu làm rõ, nhưng UBND phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, chưa nộp chứng cứ thể hiện thiệt hại này đã thanh quyết toán chưa và ngân sách từ đâu, nhưng thực chất là có thiệt hại nên bị cáo có trách nhiệm bồi thường và tạm giao khoản tiền này cho UBND phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quản lý theo quy định về tài chính ngân sách.

Như vậy tổng số tiền thiệt hại bị cáo phải bồi thường là 527.864.000đ, đối trừ số tiền 50.000.000đ bị cáo đã nộp. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường tổng số tiền 477.864.000đ.

[5] Đối với Trung tâm Y tế thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xác định có thiệt hại 734.000đ nhưng không đủ cơ sở chứng từ chứng minh nên không có căn cứ xác định có thiệt hại.

Đối với Bệnh viện Đa Khoa Cà Mau xác định có thiệt hại 505.389đ từ ngân sách riêng của Bệnh viện Đa Khoa Cà Mau, nhưng không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào c khoản 2 Điều 295, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn ở nơi đông người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 03 (ba) năm tù, cho bị cáo Nguyễn Chí T hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời hạn được tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Chí T cho Ủy ban nhân dân phường 1 thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ vào các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường cho Sở y tế tỉnh Cà Mau số tiền 362.068.000đ (*Ba trăm sáu mươi hai triệu không trăm sáu mươi tám ngàn đồng*).

Buộc bị cáo bồi thường cho Ủy ban nhân dân phường 1 thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau số tiền 14.270.000đ (*Mười bốn triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng*).

Buộc bị cáo bồi thường cho Ủy ban nhân dân phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau số tiền 151.526.000đ (*Một trăm năm mươi một triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng*).

Tiếp tục quản lý số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) bị cáo Nguyễn Chí T đã nộp để thi hành án đối với trách nhiệm dân sự bị cáo phải thi hành.

3. Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*), bị cáo phải nộp (chưa nộp). Án phí dân sự sơ thẩm 23.115.000đ (*Hai mươi ba triệu một trăm mười lăm ngàn đồng*) bị cáo phải nộp (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trung tâm Y tế thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Ủy ban nhân dân phường Tân Xuyên thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Bệnh viện Đa Khoa Cà Mau có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND Tp.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Tp.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Tp.Cà Mau;
- UBND Phường 1, Tp.Cà Mau, T.Cà Mau
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

Phan Thị Thu